

Số: 1882/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 10 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình 352/TTr-SNNMT ngày 06 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa (địa chỉ: số K4/79C, Nguyễn Tri Phương, khu phố 3, phường Bửu Hoà, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam) được chuyển mục đích sử dụng 55.006,5 m² đất tại phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai sang mục đích đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản (khai thác đá xây dựng mỏ đá Tân Cang 1) và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là: nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm.

1. Thời hạn sử dụng đất là: Đến ngày 31 tháng 12 năm 2030 (theo thời hạn tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, mã số dự án: 4605656850, chứng nhận lần đầu: ngày 29 tháng 06 năm 2011, chứng nhận điều chỉnh lần thứ 1: ngày 28 tháng 11 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp cho Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hoà).

2. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo trích lục bản đồ địa chính khu đất số 1450/BĐĐC, tỷ lệ 1/2.000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai xác lập ngày 15 tháng 4 năm 2025, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh xác nhận ngày 16 tháng 4 năm 2025.

3. Giá đất tính tiền thuê đất phải nộp: 1.680.000 đồng/m² (Một triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng một mét vuông) theo Quyết định số 86/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Bộ phận một cửa - Chi cục Thuế khu vực XV

a) Xác định số tiền thuê đất và truy thu số tiền thuê đất của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa:

- Từ ngày 01 tháng 7 năm 2018 đến ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với diện tích 3.300,0 m² đất.

- Từ ngày 01 tháng 7 năm 2019 đến ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với diện tích 17.900,0 m² đất.

- Từ ngày 20 tháng 11 năm 2019 đến ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với diện tích 11.800,0 m² đất.

- Từ ngày 01 tháng 7 năm 2021 đến ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với diện tích 5.500,0 m² đất.

b) Xác định đơn giá thuê đất theo quy định làm cơ sở để Sở Nông nghiệp và Môi trường ký hợp đồng thuê đất với Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa; thông báo và hướng dẫn Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa nộp tiền thuê đất; gửi thông báo kết quả hoàn thành việc thu, nộp tiền thuê đất cho Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Ký hợp đồng thuê đất với Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa.

b) Lập thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

c) Thông báo cho Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa nộp phí, lệ phí.

d) Xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa cho Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa.

3. Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa có trách nhiệm: Nộp tiền thuê đất, phí, lệ phí; sử dụng đất đúng ranh giới, diện tích, mục đích, đảm bảo tiến độ và đúng quy định của Luật Đất đai và các Luật khác có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ký.

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính; Bộ phận một cửa - Chi cục Thuế khu vực XV; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh; Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Biên Hòa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phước Tân; Giám đốc Công ty Cổ phần Xây

dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hoà; Các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Đồng Nai./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS, CTTĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoàng

